

# CON NGƯỜI VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

TS. KHUẤT THỊ NGÀ \*

## TÓM TẮT

*Bài viết khái quát những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về con người và phát triển con người, lý luận về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những tác động của nó đến con người và phát triển con người; từ đó đặt ra những vấn đề cần xem xét về con người và phát triển con người Việt Nam trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Những nội dung này sẽ làm sơ sở lý luận cho những nghiên cứu tiếp theo của tác giả.*

**Từ khóa:** cách mạng công nghiệp lần thứ tư, con người, con người Việt Nam, phát triển con người Việt Nam.

**Nhận bài:** 15/1/2025; đưa vào quy trình biên tập 15/1/225; duyệt đăng 25/3/2025.

## MỞ ĐẦU

Trong lịch sử phát triển tư tưởng triết học của nhân loại, trải qua các thời kỳ khác nhau, vấn đề con người đã được thể hiện một cách độc đáo và phong phú bởi các triết gia, các nhà tư tưởng trong lịch sử. Song, một điều có thể thấy rõ là, vấn đề con người luôn được đặt ở vị trí hàng đầu, trung tâm trong phần lớn các học thuyết triết học.

Trong công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi vấn đề con người và phát triển con người là vấn đề trọng tâm trong đường lối, chiến lược và hoạt động lãnh đạo của mình. Đúng như quan điểm được nêu lên trong bài viết của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; *phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu vừa là vừa là động lực của công cuộc đổi mới,...*” [3, tr.25-26].

Trong bối cảnh thời đại cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang bùng nổ mạnh mẽ, tác động sâu sắc đến nhân loại trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội thì Việt Nam cũng đã và đang tích cực, chủ động tham gia, tận dụng

thời cơ để phát triển đất nước. Ở khía cạnh con người và phát triển con người, cuộc cách mạng công nghiệp lần này cũng đang thể hiện sự tác động sâu sắc của nó như làm biến đổi tư duy, nhận thức, lối sống, ... của con người theo cách thức, tốc độ, phạm vi có lẽ vượt ngoài sức tưởng tượng của chúng ta. Những tác động đó khiến ai cũng phải suy tư về bản sắc con người, bản sắc văn hóa dân tộc, tự do của con người hiện nay,...



# 1. LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN CON NGƯỜI VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM

## 1.1 Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

### a) Đặc trưng

Theo Klaus Schwab, chúng ta đang trong giai đoạn khởi đầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cuộc cách mạng này bắt đầu vào đầu thế kỷ XXI trên nền tảng của cuộc cách mạng số. Đặc trưng của nó là internet di động phổ biến ở khắp mọi nơi, là những thiết bị cảm ứng nhỏ hơn, mạnh hơn nhưng rẻ hơn, cùng với trí tuệ nhân tạo và máy tự học. Sự khác biệt của nó với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba là nó vận hành trên nền tảng công nghệ số có độ phức tạp và độ tích hợp ngày càng cao. Ông nhấn mạnh ba điểm cho thấy sự khác biệt của cuộc cách mạng này so với các cuộc cách mạng công nghiệp trước đó:

*Thứ nhất*, về tốc độ: cuộc cách mạng này có tốc độ phát triển nhanh chóng, nhiều nhảy vọt, chứ không đều đặn, tiệm tiến. Theo ông, đây là hệ quả tác động của thế giới đa chiều và liên kết sâu sắc mà chúng ta đang sống và của thực tế là công nghệ mới lại sản sinh ra những công nghệ mới hơn và có năng lực cao hơn.

*Thứ hai*, về bề rộng và chiều sâu: cuộc cách mạng lần này hình thành dựa trên nền tảng của cuộc cách mạng số và kết hợp nhiều công nghệ đang thúc đẩy những chuyển đổi mô hình chưa từng có trên khía cạnh kinh tế, kinh doanh, xã hội và cá nhân. Nó không chỉ làm thay đổi điều chúng ta đang làm, cách chúng ta làm mà cả việc chúng ta là ai.

*Thứ ba*, sự tác động mang tính hệ thống: cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư dẫn đến sự chuyển đổi của toàn bộ các hệ thống giữa các quốc gia, doanh nghiệp, ngành công nghiệp và toàn xã hội.

### b) Bản chất

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được hình thành dựa trên nền tảng của cuộc cách mạng số, đặc biệt là việc sử dụng phổ biến internet. Nội dung của cuộc cách mạng số là

sự phát triển hệ thống liên kết giữa thế giới thực và ảo trên cơ sở internet kết nối vạn vật (IoT) và các hệ thống kết nối internet (Internet of Systems - IoS). Trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tất cả các xu hướng công nghệ cơ bản (vật lý, kỹ thuật số, sinh học) đều kết hợp với nhau tạo nên những sản phẩm công nghệ mới độc đáo. Klaus Schwab nhấn mạnh: chính sự hòa trộn của các công nghệ này và sự tương tác của chúng trong tất cả các lĩnh vực của thế giới thực, thế giới số và thế giới sinh học đã làm nên khác biệt căn bản của cách mạng công nghiệp lần thứ tư so với các cuộc cách mạng trước đó.

### c) Các xu hướng lớn

Theo Klaus Schwab, các xu hướng lớn của công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể kể tới các xu hướng sau: Xe tự hành (xe không người lái), In 3D, Robot tiên tiến, Vật liệu mới, Internet vạn vật (IoT), Công nghệ sinh học, Năng lượng tái tạo... Trong đó, năng lượng tái tạo là một nội dung được coi là bước ngoặt của nhân loại trong lĩnh vực sản xuất và sử dụng năng lượng. Với chi phí ngày càng rẻ nó đang trở thành lĩnh vực hấp dẫn thu hút sự đầu tư của các công ty.

## 1.2 Ảnh hưởng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến con người và phát triển con người Việt Nam

Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến con người và phát triển con người là một tất yếu khách quan trong sự phát triển xã hội nói chung. Khoa học, công nghệ càng hiện đại thì những ảnh hưởng đối với xã hội càng rộng rãi và sâu sắc. Cũng như tính tất yếu khách quan của nó, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi khía cạnh trong đời sống con người theo cả hai chiều hướng tích cực và tiêu cực.

Khi bàn về những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến khía cạnh con người, Klaus Schwab - Người sáng lập và Chủ tịch Điều hành Diễn đàn Kinh tế thế giới đã cho rằng, “Những phát minh đáng kinh ngạc mà cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại, từ công nghệ sinh học đến trí tuệ nhân tạo, đang định nghĩa lại khái niệm “con người”” [2; tr. 168). Theo ông, với tư cách là con người, khi ứng dụng các thành tựu công nghệ vào cuộc sống, cần phải suy nghĩ kỹ càng đến những giá trị “đạo đức” và “luân lý” và đặt cho nó những giới hạn phù hợp, cụ thể.

Việt Nam đã và đang trong quá trình ứng dụng những thành tựu khoa học, công nghệ vào đời sống. Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng việc đưa những tiến bộ công nghệ vào công cuộc xây dựng, phát triển và đổi mới đất nước hiện nay. Trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ quan điểm chỉ đạo: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng

công nghiệp lần thứ tư gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số, coi đây là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh” [Xem 5]. Song, Đảng ta cũng nhận thức một cách rõ ràng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại nhiều cơ hội nhưng đồng thời cũng đặt ra những thách thức to lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chính vì vậy, Đảng ta đã chỉ đạo rằng bên cạnh việc tận dụng các cơ hội để phát triển kinh tế, xã hội thì cần “Chủ động phòng ngừa, ứng phó để hạn chế các tác động tiêu cực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, công bằng xã hội và tính bền vững của quá trình phát triển đất nước” [Xem 4].

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xem xét những ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến con người và phát triển con người Việt Nam dưới góc độ triết học nhằm mục đích chỉ ra những ảnh hưởng của những tiến bộ khoa học, công nghệ đã khơi mở cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến khía cạnh căn bản, cốt lõi, bản chất nhất của con người và xã hội loài người như bản sắc con người Việt Nam, bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam, vấn đề tự do của con người Việt Nam, ...

## 2. CON NGƯỜI VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM

### TRONG CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ: MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

#### 2.1 Vấn đề bản sắc văn hóa của con người, dân tộc Việt Nam

Văn hóa và bản sắc văn hóa là những khái niệm có nội hàm phong phú và luôn là đề tài tranh luận sôi nổi của các học giả trên thế giới cũng như trong nước. Song, về căn bản có thể hiểu bản sắc văn hóa là những nét văn hóa mang tính đặc trưng, riêng có của con người hay một cộng đồng người nào đó. Nhờ những bản sắc văn hóa đó mà chúng ta có thể phân biệt dân tộc này với dân tộc khác, cộng đồng này với cộng đồng khác, cá nhân này với cá nhân khác. Từ góc độ quốc gia, dân tộc, mỗi dân tộc trên thế giới dù ở trình độ phát triển nào, cao hay thấp

cũng đều có một hệ thống giá trị truyền thống của riêng mình. Hệ thống giá trị đó là sự kết tinh tất cả những gì tốt đẹp nhất, được bảo tồn và kế thừa qua các thời đại lịch sử khác nhau của dân tộc, cùng với thời gian, những giá trị mới tiếp tục được bổ sung làm cho hệ thống giá trị truyền thống ngày càng phong phú thêm.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những tiến bộ to lớn của nó về internet vạn vật, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo... sẽ tạo nên thách thức lớn hơn nữa đối với việc khẳng định bản sắc cá nhân, bản sắc giống loài và bản sắc của các quốc gia, dân tộc. Các cá nhân có nguy cơ ngày càng trở nên “một màu”, biến thành “con người đại chúng”;

trong khi đó, với tư cách loài, con người lại rơi vào nguy đánh mất bản chất vốn có bởi sự xuất hiện của trí tuệ nhân tạo, robot..., còn các quốc gia thì có khả năng bị đồng hóa về văn hóa. Tuy nhiên, thách thức lớn luôn song hành với những cơ hội lớn. Và cách mạng công nghiệp lần thứ tư hứa hẹn sẽ mang lại những giá trị tích cực to lớn đối với không chỉ lĩnh vực kinh tế, mà còn có khả năng làm sâu sắc và đa dạng hóa bản sắc văn hóa nhân loại nếu con người sử dụng những công nghệ này một cách khoa học và hiệu quả.

Cụ thể, công nghệ số sẽ có thể trở thành yếu tố đặc lực trong việc quảng bá thương hiệu cá nhân, khiến bản sắc cá nhân của bất kỳ một người nào đó cũng có thể trở thành yếu tố có sức lan tỏa, thậm chí là hình mẫu cho một cộng đồng rộng lớn thông qua mạng xã hội. Tuy nhiên, để vấn đề này không mang tới những tác động tiêu cực, con người cá nhân cần nhận thức rõ về bản thân, trách nhiệm cộng đồng và tính hai mặt của đời sống số trước khi quảng bá hình ảnh bản thân.

Dưới góc độ nhân loại, trách nhiệm lưu giữ các giá trị văn hóa mang bản sắc của loài người thuộc về các nhà khoa học và các tổ chức toàn cầu. Vấn đề đặt ra là cần cân nhắc kỹ càng trong bất kể nghiên cứu hay ứng dụng công nghệ nào có liên quan đến con người, xã hội loài người nhằm đảm bảo rằng con người đã, đang và sẽ tiếp tục tồn tại với tư cách một loài Homo Sapiens mang tính nhân bản và độc đáo.

Hệ giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam được các nhà nghiên cứu văn hóa đưa ra khá phong phú, cơ bản có thể kể tới các giá trị tiêu biểu như: Truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc và cố kết cộng đồng, đức tính tiết kiệm, cần cù, nghị lực vượt khó, sáng tạo trong chiến đấu và lao động, ứng xử linh hoạt và thích nghi nhanh... Bên cạnh đó, còn có các giá trị quý báu khác, đó là tinh thần hiếu học, tôn sư trọng đạo, lòng nhân ái, khoan dung... Đặc biệt, sự coi trọng giá trị gia đình và ý thức giữ gìn gia đình là một truyền thống quý báu tồn tại lâu dài cùng với bao thăng trầm của dân tộc. Những tinh thần ấy,

lúc thì âm ỉ, lúc lại bùng lên mạnh mẽ nhưng luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, trở thành thứ sức mạnh vô hình giúp dân tộc Việt Nam tạo nên những chiến thắng vang dội trong công cuộc xây dựng, giữ gìn và phát triển đất nước.

Ở thời điểm hiện tại, mặc dù chiến tranh đã lùi xa nhưng bối cảnh thời đại mà diễn hình là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục đặt ra những cơ hội mới cũng như thách thức mới đối với bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam. Một mặt, cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo nên những điều kiện thuận lợi cho việc làm phong phú thêm những giá trị văn hóa dân tộc, quảng bá những “đặc sản” văn hóa của dân tộc Việt Nam đến bạn bè quốc tế bằng những công nghệ số hiện đại nhất, nhanh chóng nhất. Nhưng mặt khác, cuộc cách mạng này cũng đặt ra cho Việt Nam những thách thức không nhỏ do nó có thể khiến những bản sắc văn hóa vốn có của dân tộc trở nên mờ nhạt, thậm chí làm mất đi chính bản sắc của dân tộc mình.

Trước tiên, xét về khía cạnh tích cực, trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Việt Nam có thể tận dụng những ưu thế to lớn của internet để đưa những bản sắc văn hóa mang tính truyền thống và đặc sắc đến bạn bè quốc tế, “xuất khẩu văn hóa”, biến bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam thành thứ “sức mạnh mềm”, đặc biệt để khẳng định vị trí của mình trên bản đồ văn hóa thế giới. Mặt khác, khoa học và công nghệ hiện đại sẽ là phương tiện đặc lực hơn bao giờ hết trong giáo dục, để đào tạo ra những con người có văn hóa, có bản sắc. Muốn vậy, bản thân mỗi người cần thấm nhuần các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và có ý thức giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp đó. Nhờ có công nghệ, việc truyền thụ những tư tưởng đó đến các cá nhân trong xã hội sẽ trở nên chủ động và hiệu quả hơn. Internet tốc độ cao còn là phương tiện hữu hiệu giúp người Việt Nam tiếp thu cái hay, cái đẹp của các nền văn hóa khác, từ đó sáng tạo thêm và làm phong phú thêm cho văn hóa nước nhà.

Tuy nhiên, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đặt ra những nguy cơ về đánh mất

bản sắc của con người cá nhân cũng như bản sắc của các cộng đồng, các quốc gia trên thế giới. Nền văn hóa của Việt Nam cũng không nằm ngoài sự tác động đó.

Từ góc độ cá nhân, chúng ta hoàn toàn có nguy cơ bị cuốn theo vòng xoáy của xã hội công nghệ và trở thành “chiếc đinh ốc” trong hệ thống đó; trở thành những cá thể không còn cá tính riêng, thờ ơ, không đau khổ, không cảm xúc... Và những điều ấy dường như đang đi ngược lại với những giá trị truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam trong lịch sử, đó là con người gắn bó trong các mối quan hệ mật thiết với gia đình, cộng đồng và xã hội. Sự chia sẻ, đùm bọc lẫn nhau giữa con người với con người trong gia đình là cội nguồn của tính cố kết cộng đồng từ bao đời nay, là “gốc rễ” của sức mạnh dân tộc Việt Nam trong mọi giai đoạn lịch sử.

Thời hiện đại, đặc biệt trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư, con người cá nhân dường như có quá nhiều cơ hội tiếp cận với thế giới bên ngoài, từ đó tạo nên một thế giới ảo và những mối quan hệ ảo. Đó là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn tới việc con người rời xa gia đình vốn là tổ ấm của mỗi người, làm cho các quan hệ anh em, họ hàng trở nên lỏng lẻo, thậm chí là đánh mất chính mình.

Từ góc độ quốc gia, những tiến bộ công nghệ trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể làm gia tăng sự xâm nhập của các yếu tố văn hóa bên ngoài, trong đó có nhiều yếu tố vốn không phù hợp, thậm chí đi ngược lại với thuần phong, mỹ tục của dân tộc Việt Nam, từ đó làm phai nhạt những bản sắc, giá trị văn hóa truyền thống quý báu của dân tộc. Giờ đây, nhân loại tiếp tục phải đối mặt với thực tế rằng: khi bối cảnh thời đại khiến cho văn hóa, bản sắc văn hóa trở thành yếu tố cuối cùng giúp các quốc gia, dân tộc không bị xóa nhòa trên bản đồ thế giới thì chính sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số lại là chất xúc tác làm gia tăng nhanh chóng nguy cơ đó. Chính vì lẽ đó, thêm một bài toán đặt ra cho Việt Nam trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là, phát triển nhanh, mạnh nền kinh tế - xã hội

nhưng không đánh đổi bằng sự “hòa tan” của bản sắc văn hóa dân tộc, thậm chí cách mạng công nghiệp lần thứ tư cần thiết trở thành yếu tố thúc đẩy sự đa dạng và tiến bộ của văn hóa nước nhà.

## 2.2 Vấn đề phát triển tự do của con người Việt Nam

Những ứng dụng của công nghệ IoT khiến cuộc sống của con người trở nên nhàn hạ hơn, an toàn hơn và hiệu quả hơn. Song nó cũng tiềm ẩn những rủi ro không nhỏ, trong đó vấn đề an ninh mạng trở nên ngày càng phức tạp bởi thường gây nên những hậu quả khó lường. Những mối quan hệ ảo được tạo nên đan xen cùng các mối quan hệ trong đời sống thực ngày càng khiến con người trở nên bất lực trong việc kiểm soát chúng. Hậu quả là nó làm mất an toàn các dữ liệu riêng tư của con người. Khi đó, trong chính cuộc sống của mình, trong chính những mối quan hệ mà mình tạo ra đối với thế giới, con người cảm thấy bất an và mất tự do hơn bao giờ hết.

Các nhà khoa học lo lắng về năng lực dự báo của trí tuệ nhân tạo và máy tự học trong cuộc cách mạng lần thứ tư sẽ khiến con người mất dần tự do, vì có thể mọi hành vi của chúng ta đều đã được kiểm soát. Và điều đó càng rõ rệt hơn khi nhân loại ứng dụng internet vạn vật vào cuộc sống. Triết gia chính trị Michael Sandel của Đại học Harvard nhận định: “Chúng ta dường như ngày càng sẵn sàng đánh đổi sự riêng tư lấy sự thuận tiện từ các thiết bị chúng ta sử dụng hàng ngày” [trích theo 2, tr. 176]. Và khi chúng ta công nhận rằng internet là một công cụ giải phóng và dân chủ hóa chưa từng có thì đồng thời nó cũng tạo điều kiện cho việc giám sát ở quy mô lớn, một cách mạnh mẽ, rộng khắp và gần như là không thể hình dung nổi.

Đấu tranh cho tự do, bảo vệ tự do đã và mãi mãi là mục tiêu lâu dài của loài người. Trong những hoàn cảnh lịch sử khác nhau, loài người vẫn kiên cường đấu tranh vì sự tồn tại và phát triển của giống nòi trong cuộc chiến đấu với thiên tai, dịch bệnh. Đối với

con người Việt Nam nói riêng, trải qua các cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước, hơn ai hết, người Việt Nam thấu hiểu giá trị của tự do, “không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Các cuộc chiến tranh chống ngoại xâm đã tạm thời lắng lại, song, giờ đây, người Việt Nam, dân tộc Việt Nam lại tiếp tục đương đầu với những cuộc chiến mới vì sự tồn tại, phát triển và phát triển bền vững của dân tộc. Trong đó, việc đấu tranh để mang lại tự do và tự do nhiều hơn nữa cho con người vẫn luôn là mục tiêu cao cả của mọi thời đại và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang đặt ra những thách thức to lớn trước cuộc đấu tranh này.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hứa hẹn mang tới cho loài người những thành tựu công nghệ vượt trội so với các cuộc cách mạng công nghiệp trước đó. Với tốc độ phát triển và sức ảnh hưởng theo cấp số nhân, những công nghệ này đã và đang mở ra một tương lai với khả năng tạo ra cuộc sống tự do hơn cho loài người trong việc tiếp nhận thông tin, bày tỏ quan điểm cá nhân, tự do thiết kế cuộc đời của mình và tự do chia sẻ chúng trên các không gian mạng. Những cơ hội đó cũng đang ngày càng mở rộng đối với người Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh việc mang lại sự thoải mái cho con người thì dường như những công nghệ đó lại đang tạo nên những bất ổn về an toàn thông tin cá nhân. Sự gia tăng tỷ lệ người dùng và tần suất sử dụng mạng xã hội đang có xu hướng thuận biến với tình trạng đánh cắp thông tin người dùng, gia tăng tội phạm mạng ở Việt Nam cũng như trên thế giới. Giờ đây, con người lại cảm thấy bất an vì thông tin cá nhân, tài liệu, bí mật cá nhân hoàn toàn có thể bị lấy cắp bất cứ lúc nào, con người lại rơi vào tình trạng mất tự do nhiều hơn. Theo thống kê, đầu năm 2023, Việt Nam có 77,93 triệu người dùng Internet, chiếm 79,1% tổng dân số. Ngoài ra, số lượng người dùng mạng xã hội cũng đạt con số 70 triệu, tương đương với 71% tổng dân số. Tổng số kết nối di động đang hoạt động là 161,6 triệu, tương đương với 164,0% tổng dân số [xem 6].

Việt Nam đang nỗ lực đưa công nghệ số vào hiện đại hóa đa dạng các ngành, nghề, điều đó

dẫn đến việc tất yếu phải đối mặt với nguy cơ rò rỉ thông tin và bị đánh cắp bởi tội phạm mạng. Theo thống kê từ Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT), hơn 134.000 sự cố an ninh mạng đã xảy ra trong năm 2016, tăng gấp 4 lần so với năm 2015. Trong báo cáo tình hình an ninh mạng mới đây, Tập đoàn công nghệ BKAV cũng ghi nhận rằng năm 2016 là năm bùng nổ của mã độc Ransomware (phần mềm gián điệp, phần mềm tống tiền) khi mà trung bình 10 email nhận được thì 1,6 email có chứa Ransomware [xem 1, tr. 246]. Như vậy, an toàn thông tin đã trở thành vấn đề đáng quan ngại ở hầu khắp mọi quốc gia trên thế giới. Chính vì thế, bên cạnh việc tìm ra những giải pháp để có thể tận dụng nhiều nhất những cơ hội mà cuộc cách mạng lần thứ tư mang lại cho đời sống kinh tế - xã hội nói chung thì Nhà nước Việt Nam cũng đã và đang đặt vấn đề an ninh mạng thành vấn đề quan tâm hàng đầu trong nền kinh tế số.

Như vậy, bên cạnh những tác động tích cực của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang mang lại cho Việt Nam thì chúng ta cũng không thể lơ là, xem nhẹ những tác động tiêu cực của nó. Việc xác định rõ tính khách quan, tất yếu của những tác động có tính hai mặt này giúp chúng ta có cách thức ứng xử phù hợp trong hiện tại và tương lai. Đối với vấn đề con người và phát triển con người Việt Nam, cần nhận thức rõ tầm quan trọng đặc biệt của nó, bởi mọi ứng dụng công nghệ không thể với mục đích nào khác ngoài mục đích phục vụ con người, khiến cuộc sống con người hạnh phúc hơn, tự do hơn.



### 3. KẾT LUẬN

*Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, đã và đang bộc lộ ngày càng rõ những tác động của nó tới mọi khía cạnh của xã hội loài người. Xét ở góc độ con người và phát triển con người, cuộc cách mạng công nghiệp lần này tạo nên sự biến đổi sâu sắc ở mọi phương diện của đời sống con người, đặc biệt, nó làm chúng ta phải trở về những giá trị cốt lõi, bản sắc văn hóa con người, bản sắc văn hóa của các quốc gia, dân tộc.*

*Đối với Việt Nam, cuộc cách mạng công nghiệp lần này vừa mang lại nhiều cơ hội, đồng thời cũng tạo ra những thách thức đối với việc phát triển bền vững của đất nước. Điều đó, khiến chúng ta càng cần hơn bao giờ hết việc đặt vấn đề con người và phát triển con người lên hàng đầu trong mọi kế hoạch phát triển của đất nước. Bởi lẽ, ở bất kỳ thời đại nào thì vấn đề con người và phát triển con người vẫn luôn là mục đích cao cả và là động lực lớn nhất cho sự phát triển xã hội. Việc nhận thức một cách toàn diện về những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến con người và phát triển con người sẽ là hành trang cần thiết để Việt Nam có thể vạch ra được những chiến lược phát triển phù hợp, những giải pháp hiệu quả trong cuộc cách mạng lần này cũng như cho sự phát triển bền vững tương lai của đất nước.*

### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017): *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư - thời cơ và thách thức đối với Việt Nam* (Kỷ yếu cấp Học viện ngày 10-5-2017), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
2. Klaus Schwab (2018): *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Nguyễn Phú Trọng (2023): *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Sự thật.
4. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-52-nqtw-ngay-2792019-cua-bo-chinh-tri-ve-mot-so-chu-truong-chinh-sach-chu-dong-tham-gia-cuoc-cach-mang-cong-5715>
5. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>
6. <https://www.vnetwork.vn/news/internet-viet-nam-2023-so-lieu-moi-nhat-va-xu-huong-phat-trien/>

